

BÁO CÁO CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU KHẢO SÁT SỰ HÀI LÒNG CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN – NĂM HỌC 2023- 2024

Đơn vị: KHOA TOÁN – TIN HỌC

I. CÁC KẾT QUẢ KHẢO SÁT LIÊN QUAN ĐẾN ĐƠN VỊ

1. Về hoạt động khảo sát

- **Đối tượng khảo sát:** Sinh viên năm cuối; Cựu sinh viên; Giảng viên giảng dạy các chương trình đào tạo của khoa; Đơn vị sử dụng lao động là sinh viên tốt nghiệp của khoa.
- **Đơn vị thực hiện khảo sát:** Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng
- **Đơn vị tổng hợp kết quả khảo sát:** Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng

2. Tóm tắt các kết quả khảo sát

a) Đánh giá của giảng viên về chương trình đào tạo ngành toán học

STT	Nội dung khảo sát	Tỷ lệ hài lòng trung bình	Điểm trung bình hài lòng
1	Về chương trình đào tạo	100%	4.43
2	Về kiến thức chuyên môn của sinh viên	100%	4.43
3	Về kỹ năng sử dụng ngoại ngữ của sinh viên	95.45%	3.73
4	Về kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên	100%	4.05
5	Về kỹ năng làm việc nhóm của sinh viên	100%	4.02
6	Về thái độ học tập của sinh viên	97.73%	3.95
7	Về chất lượng đào tạo của trường	100%	4.27

b) Đánh giá của giảng viên về chương trình đào tạo ngành khoa học dữ liệu

STT	Nội dung khảo sát	Tỷ lệ hài lòng trung bình	Điểm trung bình hài lòng
1	Về chương trình đào tạo	100%	4.30
2	Về kiến thức chuyên môn của sinh viên	100%	4.16
3	Về kỹ năng sử dụng ngoại ngữ của sinh viên	94.59%	3.70
4	Về kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên	100%	4.03
5	Về kỹ năng làm việc nhóm của sinh viên	100%	3.97
6	Về thái độ học tập của sinh viên	94.59%	3.86
7	Về chất lượng đào tạo của trường	100%	4.19

c) Đánh giá của nhà tuyển dụng về chương trình đào tạo ngành toán học

STT	Nội dung khảo sát	Tỷ lệ hài lòng trung bình	Điểm trung bình hài lòng
1	Về sự phù hợp giữa công việc và chuyên môn đào tạo	92.31%	3.85

2	Về mức độ đáp ứng công việc	84.62%	3.69
3	Đánh giá chung về chất lượng đào tạo	92.31%	4.00

Ý kiến khác: Đào tạo thêm các kỹ năng giao tiếp của giáo viên, kỹ năng quản lý lớp học, tạo động lực cho học sinh, kỹ năng phân tích và đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh.

d) Đánh giá của cựu sinh viên về chương trình đào tạo ngành toán học

STT	Nội dung khảo sát	Tỷ lệ hài lòng trung bình	Điểm trung bình hài lòng
1	Sự hài lòng về công việc sau tốt nghiệp	96.47%	4.07
2	Sự hài lòng về mức độ đáp ứng được công việc	89.41%	3.51
3	Sự hài lòng về sự phù hợp của công việc với ngành đào tạo	85.88%	3.71
4	Sự hài lòng về chương trình đào tạo	93.94%	3.91
5	Sự hài lòng về chất lượng đào tạo	95.96%	3.89

- Về thu nhập bình quân của SV tốt nghiệp:

+ Thu nhập bình quân của ngành Toán học: 15.181.000đ

+ Thu nhập bình quân của SV tốt nghiệp của trường: 14.920.000đ

- Ý kiến đóng góp của cựu sinh viên:

- Nâng cao cơ sở vật chất và các kỹ năng cho sinh viên; mở rộng bãi xe; cơ sở vật chất xuống cấp, các phòng học tại cơ sở quận 5 khá nhỏ, trong khi lượng sinh viên học khá đông, và ít quạt, phòng học không thông thoáng.
- Mở thêm các lớp bài tập và thực hành dành cho sinh viên cao học để củng cố kiến thức ngoài giờ học lý thuyết; nên có các học phần tự chọn về văn hóa ứng xử giao tiếp; nâng cao kỹ năng làm việc nhóm nhiều nhất có thể; cần nâng cao kỹ năng ngoại ngữ của sinh viên, đặc biệt là kỹ năng nghe nói; nên có sự hướng dẫn về nghề nghiệp và chuyên ngành học tương ứng cho học sinh.
- Nên tuyển thêm giảng viên là những người đang đi làm doanh nghiệp để sinh viên nắm tốt công nghệ đang được doanh nghiệp sử dụng, sinh viên sẽ có cơ hội tiếp xúc nhiều hơn công nghệ hiện đại và bài toán thực tế; nên đẩy mạnh vào thực hành, thực hiện các project mang tính ảnh hưởng để có thể làm bàn đạp cho sinh viên khi ra trường.
- Đầu tư cơ sở hạ tầng mạnh hơn để có thể phát triển công tác nghiên cứu. Đồng thời chú ý về việc các giảng viên có những hành vi, thái độ không công bằng với các sinh viên tham gia nghiên cứu.

e) Đánh giá của sinh viên năm cuối về chương trình đào tạo ngành toán học

STT	Nội dung khảo sát	Tỷ lệ hài lòng trung bình	Điểm trung bình hài lòng
1	Sự hài lòng về chương trình đào tạo	96.38%	3.97
2	Sự hài lòng về đội ngũ giảng viên	96.38%	4.12
3	Sự hài lòng về kiến thức chuyên môn	94.93%	4.03
4	Sự hài lòng về các kỹ năng có được sau tốt nghiệp	96.38%	4.01
5	Sự hài lòng về kỹ năng sử dụng ngoại ngữ	93.48%	3.87

f) Đánh giá của sinh viên năm cuối về chương trình đào tạo ngành khoa học dữ liệu

STT	Nội dung khảo sát	Tỷ lệ hài lòng trung bình	Điểm trung bình hài lòng
1	Sự hài lòng về chương trình đào tạo	87.50%	3.58

2	Sự hài lòng về đội ngũ giảng viên	93.06%	3.83
3	Sự hài lòng về kiến thức chuyên môn	94.44	3.86
4	Sự hài lòng về các kỹ năng có được sau tốt nghiệp	94.44	3.78
5	Sự hài lòng về kỹ năng sử dụng ngoại ngữ	93.06	3.75

g) Đánh giá của sinh viên về môn học-giảng viên ngành toán học, HK2/2023-2024

STT	Nội dung khảo sát	Tỷ lệ hài lòng trung bình	Điểm trung bình hài lòng
1	Sự hài lòng về môn học lý thuyết	89.81	4.14
2	Sự hài lòng về môn học thực hành	87.87	4.07
3	Sự hài lòng về giảng viên dạy lý thuyết	89.36	4.14
4	Sự hài lòng về giảng viên dạy thực hành	87.16	4.08
5	Sự hài lòng về khả năng đạt được chuẩn đầu ra của môn học lý thuyết	89.13	4.09
6	Sự hài lòng về khả năng đạt được chuẩn đầu ra của môn học thực hành	87.78	4.05

h) Đánh giá của sinh viên về môn học-giảng viên ngành KHDL, HK2/2023-2024

STT	Nội dung khảo sát	Tỷ lệ hài lòng trung bình	Điểm trung bình hài lòng
1	Sự hài lòng về môn học lý thuyết	97.78	4.50
2	Sự hài lòng về giảng viên dạy lý thuyết	96.67	4.47
3	Sự hài lòng về khả năng đạt được chuẩn đầu ra của môn học lý thuyết	97.78	4.50

Sinh viên còn chưa hài lòng về phương pháp dạy của giảng viên, về việc giảng viên đi trễ, vắng tiết dạy, giảng viên giảng nhanh, khó hiểu, chưa công bằng, phương pháp giảng dạy chưa phù hợp, giảng viên ít tương tác với SV, ít phản hồi mail cho SV; về nội dung môn học khó, lịch học không phù hợp, kiến thức nặng; về đề thi không phù hợp, khó, đề thi dài nhưng thời gian thi ngắn, SV không kịp thời gian làm bài; nội dung giảng dạy của trợ giảng chưa đồng bộ với bài giảng lý thuyết trên lớp.

3. Điểm mạnh và điểm cần cải thiện

*** Điểm mạnh**

- Chất lượng của chương trình đào tạo tốt, cụ thể tỷ lệ hài lòng của giảng viên đối với CTĐT cho nhóm ngành Toán học và Khoa học dữ liệu đều bằng 100%, với điểm trung bình là 4.43 và 4.30. Tỷ lệ hài lòng của doanh nghiệp tuyển dụng đối với ngành Toán học là 92.31% với điểm trung bình 4.00. Bên cạnh đó, theo kết quả khảo sát của cựu sinh viên về chất lượng đào tạo của nhóm ngành Toán học (ngành Khoa học dữ liệu chưa có sinh viên tốt nghiệp) thì tỷ lệ hài lòng đối với tất cả các tiêu chí như việc làm hiện tại phù hợp với chuyên ngành đào tạo, mức độ hài lòng về công việc của SV sau tốt nghiệp, đáp ứng được công việc (không phải đào tạo lại) theo ngành đào tạo đều đạt tỷ lệ cao trên 90%. Tỷ lệ hài lòng về CTĐT của ngành học của cựu sinh viên là 93.94%.

- Chất lượng giảng dạy của đội ngũ giảng viên tốt, đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn cao: đánh giá mức độ hài lòng về đội ngũ GV đạt trên 95% đối với ngành Toán học, 93.06% đối với ngành Khoa học dữ liệu. Đánh giá mức độ hài lòng về kiến thức chuyên môn được Trường đào tạo đạt của các ngành đều đạt trên 94%.

- Tỷ lệ cựu sinh viên có việc làm đạt tỷ lệ cao, 94.95% (trên 99 SV phản hồi khảo sát). Thu nhập bình quân của SV tốt nghiệp là 15.181.000đ, cao hơn mức bình quân của trường.

*** Điểm cần cải thiện**

- Việc đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng sử dụng ngoại ngữ cho sinh viên còn yếu. Các ý kiến phản hồi từ cựu sinh viên và doanh nghiệp đều phản ánh về việc cần tăng cường đào tạo về kỹ năng mềm và ngoại ngữ cho sinh viên.

- Liên kết với doanh nghiệp trong gửi sinh viên đi thực tập, giới thiệu việc làm cho SV còn yếu và chưa có tính hệ thống.

- Vẫn còn một số giảng viên nghỉ dạy nhiều, không tận tâm khi giảng dạy. Chất lượng của đội ngũ trợ giảng không đồng đều, một phần cũng do số lượng học phần về bài tập và thực hành do Khoa Toán-Tin học phụ trách tương đối nhiều, do vậy cần nhiều trợ giảng là giảng viên thỉnh giảng.

II. KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

1. Kế hoạch đã thực hiện

- Trong năm 2023, Khoa đã thực hiện công tác rà soát, cập nhật CTĐT 3 ngành Toán học, Toán ứng dụng và Toán tin với mục đích cập nhật nội dung kiến thức các CTĐT phù hợp với nhu cầu thực tiễn của xã hội và nhiệm vụ đào tạo mới của nhà trường trong giai đoạn tự chủ, đơn giản hóa CTĐT để giảm bớt các công việc cần làm trong quản lý, xét tốt nghiệp và kiểm định.

- Khoa đã thực hiện kiểm định theo bộ tiêu chuẩn ASIIN cho ngành Toán học và đạt được giấy chứng nhận đến 9/2028 (thời hạn tối đa là 5 năm).

- Khoa chủ động mở các lớp luyện thi hai kỹ năng (nói và viết) chứng chỉ TOEIC để hỗ trợ tăng cường kỹ năng ngoại ngữ cho SV, đảm bảo cho SV đạt được chuẩn đầu ra ngoại ngữ khi tốt nghiệp.

- Khoa cũng bổ sung các môn học như Khởi nghiệp (do giảng viên Khoa Liên ngành) giảng dạy để bổ sung kỹ năng mềm cho sinh viên.

- Khoa cũng đã tích cực phối hợp với các doanh nghiệp để tìm chỗ thực tập và việc làm cho SV.

- Từng bước chuẩn hóa và xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng ở khoa (quy trình làm việc, lưu trữ dữ liệu và thông tin, ...)

2. Kế hoạch dự kiến thực hiện

- Đăng ký kiểm định CTĐT ngành Toán ứng dụng, Toán tin và Khoa học dữ liệu theo tiêu chuẩn ASIIN.

- Thực hiện công tác rà soát, cập nhật CTĐT ngành Khoa học dữ liệu trong năm học 2024-2025.

- Rà soát, cập nhật lại các đề cương môn học thuộc tất cả các ngành mà Khoa đang quản lý.

- Xây dựng quy trình sắp xếp thời khóa biểu mới trong năm học 2024 - 2025 với tiêu chí lấy sinh viên làm trung tâm, để nhằm tối ưu thời gian giảng dạy cho GV cũng tạo điều kiện cho SV có thể đăng ký các môn học yêu thích.

- Lập sơ đồ chuyên ngành, và sổ tay tóm tắt đề cương môn học để cung cấp đầy đủ thông tin hơn về CTĐT và lựa chọn chuyên ngành học đến SV.

- Hoàn thiện quy trình về các công tác liên quan đến đảm bảo chất lượng của Khoa.

III. CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Cải thiện về cơ sở vật chất (phòng học, trang thiết bị,...) để hỗ trợ GV và SV trong công tác dạy và học.

- Nhà trường xây dựng hệ thống quản lý cho phép BCN Khoa, Giáo vụ, Trợ lý SV có thể truy xuất được các thông tin về tiến độ học tập của từng SV, lớp, khóa; qua đó giúp BCN Khoa chủ động đánh giá được chất lượng đào tạo và giảng dạy.

- Hỗ trợ hệ thống sắp và quản lý thời khóa biểu, báo nghỉ dạy, dạy bù.

- Hỗ trợ kinh phí trong công tác cập nhật đề cương môn học.

- Đề xuất nhà trường cho phép tuyển dụng trợ giảng để bổ sung cho giảng dạy bài tập, thực hành.